TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HS-ST
Ngày 16 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Thành Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Văn Công Trọn**

2/ Ông **Huỳnh Văn Năm**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Hiếu Nghĩa** - Là Thư ký viên, Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

*- Đại diện **Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời**, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Dần** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

- **Nguyễn Bé X**, sinh ngày 27/01/1993, tại tỉnh Bến Tre.

Nơi thường trú: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre, chỗ ở hiện tại: Khóm F, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Bé T; mẹ: Huỳnh Thị L; chồng: Trần Thanh H; con: 04 người (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2023); tiền sự: Không.

Tiền án: 01.

Bị, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo Bản án hình sự số: 20/2023/HS-ST ngày 28/3/2023, được hoãn chấp hành án phạt tù theo Quyết định số 05/2023/THAHS-QĐ ngày 13/6/2023, thời hạn hoãn 01 năm kể ngày 13/6/2023.

Bị cáo đang bị tạm giam ở vụ án khác về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" (bị cáo **Nguyễn Bé X** có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 20/9/2023, X gặp Â (bạn quen biết ngoài xã hội, chưa rõ nhân thân), tại nhà của X ở Khóm F, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Xiếu hỏi Â có biết chỗ nào bán ma tuý đá, Â nói biết.

Xiếu nhờ Â đi mua ma tuý với số tiền 1.000.000 đồng để X sử dụng, Â đồng ý, X đưa trước cho Â 500.000 đồng, để đi mua ma tuý.

Âu chạy xe đi khoảng 30 phút sau về đưa cho X 04 tép nhựa màu trắng chứa ma tuý đá bên trong, 01 nỏ thuỷ tinh (dụng cụ dùng để sử dụng ma tuý).

Xiếu nhận ma tuý, nỏ hút rồi trả thêm cho Â 500.000 đồng còn lại, Â nhận tiền rồi đi.

Xiếu cất giấu 02 tép ma tuý đá trong khăn giấy màu trắng rồi để trong rổ nhựa màu hồng ở trong phòng ngủ, 02 tép ma tuý còn lại X cất giấu trong lổ của viên gạch ống ở trong phòng ngủ, nỏ hút Xiếu cất giấu trong túi áo khoác màu vàng của X treo trên vách phòng ngủ.

Khi cất giấu xong, X lấy một ít ma tuý để trong rổ nhựa màu hồng ra sau nhà bỏ vào nỏ hút có sẵn trước đó đã được cấm sẵn trong bình hút để sử dụng. Sử dụng xong X tiếp tục cất giấu trong tủ nhựa.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày bị Công an thị trấn S phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật.

Tại Kết luận giám định số 469/KL-KTHS ngày 29/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận:

Tinh thể màu trắng bên trong 04 bọc nilon màu trắng được hàn kín, niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3 2031202, gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 1,3371 gam, loại Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng bám dính mặt trong các mãnh vỡ thuỷ tinh, được niêm phong trong túi niêm phong phong ký hiệu PS3, mã số PS3 2031202, gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,0159 gam, loại Methamphetamine.

(Methamphetamine là chất ma tuý nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ).

Tang vật chưa được xử lý: 1,1097 gam tinh thể màu trắng bên trong 04 bọc nilon màu trắng được hàn kín sau khi trích giám định và không lưu; túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3 2031202; 04 bọc nilon màu trắng dùng để chứa tinh thể màu trắng; 01 bình hút tự chế bằng ly thuỷ tinh và đầu chai nhựa màu trắng có nắp đậy màu đỏ; đoạn ống thuỷ tinh (dạng nọ hút) bị vỡ và các mãnh vỡ thuỷ tỉnh; đoạn ống nhựa màu trắng (dạng ống hút); 01 viên gạch ống; 01 miếng khăn giấy hình vuông; 01 áo khoác màu vàng đen.

Tại Cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 06/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 06/3/2024 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Về hình phạt: Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56 của của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo từ 1 đến 2 năm tù.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 1,1097 gam tinh thể màu trắng bên trong 04 bọc nilon màu trắng được hàn kín sau khi trích giám định và không lưu; túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3 2031202; 04 bọc nilon màu trắng dùng để chứa tinh thể màu trắng; 01 bình hút tự chế bằng ly thuỷ tinh và đầu chai nhựa màu trắng có nắp đậy màu đỏ; đoạn ống thuỷ tinh (dạng nọ hút) bị vỡ và các mãnh vỡ thuỷ tỉnh; đoạn ống nhựa màu trắng (dạng ống hút); 01 viên gạch ống; 01 miếng khăn giấy hình vuông; 01 áo khoác màu vàng đen.

Bị cáo không tham gia tranh luận bày luận tội của Viện kiểm sát, chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi:

[2.1] Về tội danh:

Xét, khoảng 09 giờ ngày 20/9/2023, tại nhà của bị cáo X thuộc Khóm F, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, thì bị Công an thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau phát hiện và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 18 giờ 30 phút cùng ngày, thu giữ cùng tang vật.

Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận diễn biến vụ việc đã nêu tại Cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 06/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, là đúng.

Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thị trấn S, huyện T lập lúc 18 giờ 30 phút ngày 20/9/2023, Bản kết luận giám định số: 469/KL-KTHS ngày 29/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh C (là ma tuý, có khối lượng 1,3530 gam, loại Methamphetamine) và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c (…, Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam) khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự

Như vậy, Cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 06/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đã truy tố và lời buộc tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Về áp dụng hình phạt:

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn.

Bị cáo ý thức được điều đó, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, với lỗi cố ý trực tiếp.

Ngoài ra, bị cáo có 01 tiền án (chưa chấp hành án, do được tạm hoãn đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi). Tuy nhiên, trong khoảng thời gian này bị cáo không biết sửa đổi, lại lợi dụng sự khoan hồng của pháp luật, tiếp tục phạm tội liên quan đến ma tuý, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục bị cáo theo mức án mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Về vật chứng:

Số ma tuý là Methamphetamine, sau khi trích giám định hoàn lại trọng lượng 1,1097 gam là vật phạm pháp, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với: túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3 2031202; 04 bọc nilon màu trắng dùng để chứa tinh thể màu trắng; 01 bình hút tự chế bằng ly thuỷ tinh và đầu chai nhựa màu trắng có nắp đậy màu đỏ; đoạn ống thuỷ tinh (dạng nọ hút) bị vỡ và các mãnh vỡ thuỷ tỉnh; đoạn ống nhựa màu trắng (dạng ống hút); 01 viên gạch ống; 01 miếng khăn giấy hình vuông; 01 áo khoác màu vàng đen, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo, cho thấy bị cáo không có công việc ổn định, nếu áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo thì gây khó khăn để thi hành án. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5] Các vấn đề khác có liên quan:

Đối với đối tượng tên Â: Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[3] Về án phí: Bị cáo đã bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ: Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bé X **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự số: 20/2023/HS-ST ngày 28/3/2023 của Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, mức án 01 năm 03 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Bé X phải chấp hành hình phạt chung là **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2/ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 1,1097 gam tinh thể màu trắng bên trong 04 bọc nilon màu trắng được hàn kín sau khi trích giám định và không lưu; túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3 2031202; 04 bọc nilon màu trắng dùng để chứa tinh thể màu trắng; 01 bình hút tự chế bằng ly thuỷ tinh và đầu chai nhựa màu trắng có nắp đậy màu đỏ; đoạn ống thuỷ tinh (dạng nọ hút) bị vỡ và các mãnh vỡ thuỷ tỉnh; đoạn ống nhựa màu trắng (dạng ống hút); 01 viên gạch ống; 01 miếng khăn giấy hình vuông; 01 áo khoác màu vàng đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Cà Mau và Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau ngày 07/3/2024).

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Bé X phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

4/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Bé X được quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Trần Văn Thời (1b);
- CAND huyện Trần Văn Thời (1b);
- THADS huyện Trần Văn Thời (1b);
- Người tham gia tố tụng (3b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thành Quang